1. 6:00 a.m.

- Zǎoshang liù diǎn
- 早上六点

2. 12:00 a.m.

- Zhōngwǔ shí'èr diǎn
- 中午十二点

3. 4:30 p.m.

- Xiàwǔ sì diǎn sānshí fēn
- 下午四点三十分
- Xiàwǔ sì diǎn bàn
- 下午四点半

4. 9:45 a.m.

- Shàngwǔ jiǔ diǎn sìshíwǔ fēn
- 上午九点四十五分
- shàngwǔ jiǔ diǎn sān kè
- 上午九点三刻

5. 9:15 p.m.

- Wǎnshang jiǔ diǎn yí kè
- 晚上九点一刻
- Wǎnshang jiǔ diǎn shíwǔfēn
- 晚上九点十五分

LIVEWORKSHEETS